

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 24/2001/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2001

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc sử dụng tiền thu từ xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông

Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ về phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước và nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày 18/7/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ về phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị; Nghị định số 39/CP ngày 5/7/1996 của Chính phủ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt; Nghị định số 40/CP ngày 5/7/1996 của Chính phủ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 3886/VPCP - CN ngày 13/ 9 /2000 của Văn phòng Chính phủ "Về việc tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông";

Sau khi có ý kiến tham gia của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an và Ủy Ban an toàn giao thông quốc gia, Bộ Tài chính hướng dẫn việc sử dụng tiền thu từ xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông (Gọi tắt là TTATGT) như sau:

I/ PHÂN BỐ VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TIỀN THU PHẠT:

1/ Toàn bộ số tiền thu phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm TTATGT đường bộ, TTATGT đô thị, TTATGT đường sắt, TTATGT đường thủy được để lại ngân sách địa phương quản lý và được phân chia sử dụng như sau:

- + Dành 30% tổng số thu đưa vào cân đối ngân sách địa phương.

Đối với các Bộ, cơ quan trung ương có tham gia trực tiếp vào công tác đảm bảo TTATGT: Bộ Giao thông vận tải (Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia), Bộ Công an, Kho bạc nhà nước trung ương; Hàng năm Bộ Tài chính sẽ bố trí kinh phí từ ngân sách trung ương tương đương với 30% số thu phạt TTATGT để các Bộ ngành có đủ kinh phí thực hiện phối hợp với các lực lượng địa phương thực hiện công tác đảm bảo TTATGT.

- + 28% chi cho lực lượng công an tham gia giữ gìn TTATGT trên địa bàn.

- + 12% chi cho lực lượng thanh tra giao thông của địa phương.

- + 10% chi cho các lực lượng trực tiếp tham gia vào công tác TTATGT tại quận, huyện, xã, phường. Tùy theo đặc điểm của từng địa phương, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn nội dung chi, mức chi cho từng đối tượng cụ thể phục vụ cho công tác TTATGT tại quận, huyện, xã, phường.

- + 3% chi cho Kho bạc nhà nước ở địa phương thực hiện thu tiền phạt (bao gồm cả chi phí cho người được Kho bạc nhà nước uỷ quyền thu phạt theo qui định).

- + 3% chi cho trạm cân kiểm tra xe, nhưng tổng mức chi không quá 20% số thực thu tiền phạt của trạm cân đó.

Số chênh lệch giữa tỷ lệ được hưởng và mức khống chế 20% số thực thu và tỷ lệ phân bổ cho các Trạm cân xe đối với các Tỉnh, thành phố không tổ chức Trạm cân xe được chuyển cho Ban an toàn giao thông địa phương.

- + Phần còn lại (Tối thiểu 14%) chi cho Ban An toàn giao thông của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2/ Kinh phí được sử dụng của các lực lượng tham gia (thuộc địa phương) được chi các nội dung sau:

2.1/ Đối với lực lượng Công an, Thanh tra giao thông (Phần kinh phí được sử dụng coi là 100%), chi cho các nội dung: